

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: **Quản trị marketing (226028) - Nhóm 04**
Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2**
Ngày thi: **02/07/2022**
Phòng thi: **D6-33**

Tổ: **001**
Giờ: **07:30**

Số SV có mặt: **29**
Số bài thi: **29**
Số tờ giấy thi: **39**

Mã nhận dạng: 002159

Trang: 1/3

Cán bộ coi thi 1 	Cán bộ coi thi 2 	G.Viên chấm thi 1 	G.Viên chấm thi 2
Nguyễn Thị Bích	Nguyễn Thị Bích	Nguyễn Thị Bích	Nguyễn Thị Bích

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H. Phụ	Số tờ Mã đề	Chữ ký	D. QT 40%	D. Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2120120663	NGUYỄN PHUONG ANH	16/02/2002	CCQ2012H		1	Anh	4.3	5.0	4.7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
2	2120120315	BAO THỊ NGOC CHAU	20/09/2000	CCQ2012J		1	Chau	6.0	3.5	4.5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
3	2120120247	HỒ THUY HÀ DU	12/10/2002	CCQ2012H		1	Du	5.9	3.0	4.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
4	2120120248	NGUYỄN VĂN DUNG	03/04/2001	CCQ2012H		1	Dung	6.4	8.0	7.4	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
5	2120120457	VŨ THỊ MỸ THANH	05/06/2002	CCQ2012N				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
6	2120120591	LÊ THỊ PHUONG HANG	12/03/2002	CCQ2012Q		1	Hang	6.1	4.5	5.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
7	2120120321	VŨ THỊ HAN	19/05/2002	CCQ2012I		1	Han	6.0	5.5	5.7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
8	2120120399	VŨ XUÂN HOANG	24/11/2002	CCQ2012L				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
9	2119120218	BUI DUY KHANH	03/09/2000	CCQ1912G		1	Khánh	5.1	6.5	5.9	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
10	2120120255	NGUYỄN THỊ LIEN	30/04/2002	CCQ2012H		1	Liên	7.3	5.5	6.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
11	2120120219	HUYNH PHUONG HOAI LINH	20/08/2001	CCQ2012G		1	Linh	7.3	4.0	5.3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
12	2120120220	PHAM THỊ UT LY	24/08/2002	CCQ2012G		1	Ly	5.9	1.5	3.3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
13	2120120665	LÊ VĂN MINH	15/07/2002	CCQ2012H		1	Minh	6.9	3.0	4.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
14	2120120221	LÊ HÀ MY	05/10/2002	CCQ2012G		1	My	7.0	6.0	6.4	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
15	2120120662	NGUYỄN THỊ THAO NGUYEN	20/07/2001	CCQ2012H		1	Nguyen	5.1	3.0	3.8	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
16	2120120054	NGUYỄN THỊ THU NGUYEN	25/12/2001	CCQ2012B		1	Thu	6.5	4.0	5.0	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
17	2120120222	MAI KIM NHAN	17/08/2001	CCQ2012G		1	Nhan	6.9	5.0	5.8	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
18	2120120224	HỒ THỊ YEN NHI	20/04/2002	CCQ2012G		1	Nhi	4.8	5.5	5.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
19	2120120223	PHẠM THỊ TUYẾT NHI	26/01/2002	CCQ2012G		1	Nhi	7.0	5.0	5.8	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
20	2120120658	LÊ THỊ HONG NHUNG	19/04/2002	CCQ2012G		1	Nhung	8.2	7.0	7.5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

*SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi